TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 277/2022/HS-ST
Ngày: 17-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Xuân và ông Phan Đăng Rin.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đình Quốc Cường - Thư ký Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Hồ Đức Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 236/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 256/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Anh P (tên gọi khác: R), sinh ngày: 02/11/1994 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ H, khu V, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1970 và bà Đặng Thị C1, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 29/11/2014 bị Công an phường T, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi "Đánh nhau" (Quyết định số: 407/QĐ-XPHC), Nguyễn Văn Anh P đã nộp phạt ngày 20/4/2015. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/6/2022, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 20/6/2022 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Đăng N, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số B đường B, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Đình Nhật T, sinh năm 1995. Địa chỉ: Số B đường P, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 ngày 13/6/2022, do muốn có ma túy để sử dụng nên Nguyễn Văn Anh P điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exiter biển số 75H1-573.43 đi đến trước Trường trung học cơ sở H ở đường Đ, phường P, thành phố H gặp và mua 04 viên ma túy dạng kẹo và 02 gói ma túy dạng khay với giá 2.000.000 đồng từ một nam thanh niên không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch, địa chỉ. Tất cả số ma túy người bán giao cho P được gói trong một khẩu trang màu trắng. Mua được ma túy, P cất giấu số ma túy vào túi quần bên phải của P đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng ma túy. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi P đang đi đến trước nhà số H đường L, phường P, thành phố H thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Anh P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án. Quá trình điều tra Nguyễn Văn Anh P khai nhận Phin mua số ma túy trên nhằm mục đích để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 01 gói được bọc bằng khẩu trang màu trắng, bên trong có 01 bì ni lông màu trắng có viền màu đỏ chứa 04 viên nén màu xanh và 02 bì ni lông màu trắng có viền màu xanh bên trong đều chứa tinh thể rắn màu trắng. 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exiter biển kiểm soát 75H1-573.43.

Tại Bản kết luận giám định số 333/KL-KTHS ngày 17/6/2022 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

1. 04 viên nén đều có màu xanh gửi giám định (nêu tại mục 1.1, phần II) có tổng khối lượng là 1,7272g (một phẩy bảy hai bảy hai gam), là ma túy, loại MDMA.

2. Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1.2, phần II) có tổng khối lượng là 3,5895g (ba phẩy năm tám chín năm gam), là ma túy, loại Ketamine.

Sau khi giám định, Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm:

1. 1,5772g (một phẩy năm bảy bảy hai gam) mẫu bột được nghiền từ 04 viên nén đều có màu xanh (nêu tại mục 1.1, phần II).

2. 3,4895g (ba phẩy bốn tám chín năm gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.2, phần II).

3. Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả đều được niêm phong theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 252/CT-VKSTPH ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo

Nguyễn Văn Anh P, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Anh P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Anh P từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau quá trình giám định.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định:

Bị cáo Nguyễn Văn Anh P là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 13/6/2022, tại trước nhà số H đường L, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Văn Anh P đang có hành vi tàng trữ 1,7272g ma túy loại MDMA và 3,5895g ma túy loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Nguyễn Văn Anh P có hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy được quy định tại các điểm c, g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự nên việc tính tổng khối lượng để xác định khung hình phạt theo hướng dẫn tại Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ được tính như sau:

Tỷ lệ 3,5895g ma túy, loại Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm

l khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là (3,5895 : 20) x 100% = 17,947%.

Tỷ lệ 1,7272g ma túy, loại MDMA so với mức tối thiểu quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là (1,7272 : 5) x 100% = 34,544%.

Tổng tỷ lệ phần trăm của hai chất ma túy nêu trên là 17,947% + 34,544% = 52,49% là dưới 100%.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước nên đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố.

[3]. Xét căn cứ quyết định hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: MDMA và Ketamine là các chất ma tuý gây nghiện, rất nguy hiểm cho sức khoẻ con người, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm tàng trữ trái phép; hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 29/11/2014 bị Công an phường T, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi "Đánh nhau". Vì vậy, cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn Anh P, quá trình điều tra không xác định rõ họ tên, nhân thân, lai lịch cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H cần tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý sau.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 75H1-573.43 thuộc sở hữu của anh Nguyễn Đăng N, anh N hoàn toàn không biết bị cáo P sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã xử lý vật chứng trả lại xe mô tô nói trên cho anh Nguyễn Đăng N. Anh N đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định, do đây là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Anh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Anh P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Anh P 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 14/6/2022).

2. Về xử lý vật chứng, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 1,5772g (một phẩy năm bảy bảy hai gam) mẫu bột được nghiền từ 04 viên nén đều có màu xanh, 3,4895g (ba phẩy bốn tám chín năm gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng là ma túy còn lại sau khi gửi giám định và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong.

Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2022 giữa Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Anh P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND tỉnh TT. Huế;
- Sở Tư pháp TT. Huế;
- PV06 CA tỉnh TT. Huế;
- VKSND thành phố H;
- CA thành phố H;
- CC THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Văn Hạnh